

Bản án số: 54/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 22-7-2025

“V/v Tranh chấp HNGĐ - xin ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy An

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Hồng Cúc

Ông Trịnh Hoàng Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Nhã - Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - An Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 445/2025/TLST - HNGĐ, ngày 17 tháng 6 năm 2025 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình - xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2025/QĐXXST- HNGĐ, ngày 10 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Huỳnh Ngọc C - sinh năm: 1988. (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Thới Khương, xã Thới Quản, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Nay là ấp Thới Khương, xã Định Hòa, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Loan T - sinh năm: 1988. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Nay là ấp V, xã L, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn - Anh Huỳnh Ngọc C trình bày:

Tôi và chị Nguyễn Thị L Thảo thông qua người mai mối thì được gia đình hai bên tổ chức đám cưới ngày 16/3/2025. Cho đến nay anh chị chưa đăng ký kết hôn. Vợ chồng hạnh phúc gần 01 tháng thì phát sinh mâu thuẫn do không phù hợp tính ý, thường xuyên cãi nhau, cuộc sống không hạnh phúc. Nay anh C yêu cầu Tòa án không công nhận anh và chị T là vợ chồng.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án

giải quyết.

Tại bản tự khai, bị đơn - chị Nguyễn Thị L T trình bày: Chị và anh C bắt đầu chung sống từ tháng 03/2025 cho đến nay, anh chị chưa đăng ký kết hôn. Nay anh C yêu cầu Tòa án không công nhận vợ chồng thì chị T đồng ý.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Huỳnh Ngọc C khởi kiện xin ly hôn với chị Nguyễn Thị Loan T. Đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình - xin ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn có nơi cư trú tại xã L, tỉnh An Giang nên theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 - An Giang thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm là đúng trình tự, thủ tục.

Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã được Tòa án triệu tập họp lệ tham gia tố tụng nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, vắng mặt tại phiên tòa do bận công việc. Xét thấy sự vắng mặt của các đương sự không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh C và chị T theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Ngọc C và chị Nguyễn Thị L Thảo cưới nhau vào ngày 16/3/2025, đến nay anh chị vẫn không đăng ký kết hôn là vi phạm Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Nay anh C có yêu cầu xin ly hôn nên áp dụng khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình tuyên bố không công nhận anh Huỳnh Ngọc C và chị Nguyễn Thị L T là vợ chồng.

[2.2] Về con chung: Không có.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí;

Án phí ly hôn sơ thẩm anh C phải nộp là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 00013331 ngày 17/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận anh Huỳnh Ngọc C và chị Nguyễn Thị L T là vợ chồng.

2. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm anh C phải nộp là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 00013331 ngày 17/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Báo cho anh C và chị T biết có quyền kháng cáo Bản án Chong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSNDKV5-AG;
- Phòng THADS KV5-AG;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Thúy An